

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
SỐ: 16/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2009

NGHỊ QUYẾT**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2008**

Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 02/1997/QH10 ngày 12/12/1997; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức Tín dụng số 20/2004/QH11 ngày 15/06/2004;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP.HCM;

Căn cứ Biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2008 của Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP.HCM ngày 31/3/2009,

QUYẾT NGHỊ**I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2008:**

- ✓ Tổng tài sản : 9.558 tỉ đồng.
- ✓ Vốn huy động : 7.772 tỉ đồng.
- ✓ Tổng dư nợ : 6.175 tỉ đồng
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu : 1,93%/tổng dư nợ.
- ✓ Lợi nhuận trước thuế : 80,27 tỉ đồng
- ✓ Chi trả cổ tức : đạt 6% trên vốn điều lệ bình quân
- ✓ ROA : 0,59%;
- ✓ ROE : 5,59%.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2008*Đơn vị tính: đồng*

- | | | |
|----|-------------------------------------|----------------|
| 1. | Lợi nhuận trước thuế | 80.274.751.227 |
| 2. | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 20.331.013.848 |
| 3. | Thuế dự phòng | 300.000.000 |
| 4. | Lợi nhuận sau thuế | 59.643.737.379 |
| 5. | Trích các quỹ: | 13.747.881.466 |
| ➤ | Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%) | 2.982.186.869 |

➤	Quỹ dự phòng tài chính	(10%)	5.666.155.051
➤	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(10%)	5.099.539.546
6.	Lợi nhuận còn lại		45.895.855.913
7.	Dự trữ cổ tức các năm trước		18.191.862.410
8.	Lãi chia cổ đông		61.101.369.863
➤	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ bình quân		6%
9.	Quỹ Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc		2.986.348.460
10.	Vốn điều lệ bình quân		1.018.356.164.384

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2008:

Đại hội biểu quyết thông qua báo cáo với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: với các chương trình mục tiêu trong năm 2009:

1. Tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng;
2. Tái cấu trúc toàn diện bộ máy hoạt động của HDBank;
3. Xây dựng mối quan hệ gắn kết giữa ngân hàng với cổ đông, khách hàng và cán bộ nhân viên.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

V. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2009

Các chỉ tiêu cơ bản:

✓	Vốn điều lệ	: 3.000 tỉ đồng.
✓	Tổng tài sản	: 13.500 tỉ đồng.
✓	Vốn huy động	: 11.000 tỉ đồng.
✓	Tổng dư nợ	: 7.667 tỉ đồng.
✓	Tỷ lệ nợ xấu	: tối đa 3% trên tổng dư nợ.
✓	Lợi nhuận trước thuế	: 172 tỉ đồng.
✓	Chi trả cổ tức trên vốn điều lệ bình quân	: tối thiểu 5%
✓	ROE	: 6,82%
✓	ROA	: 1,11%
✓	Chi phí hoạt động của HĐQT	: 4 tỉ đồng

Đại hội biểu quyết thông qua các chỉ tiêu trên và các nội dung của kế hoạch 2009 được Hội đồng Quản trị trình bày tại đại hội. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế trong trường hợp chính sách Nhà nước có thay đổi và/hoặc có những biến chuyển khách quan trong quá trình thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

VI. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ:

Căn cứ Kế hoạch kinh doanh của HDBank năm 2009, mục III các định hướng kinh doanh chủ đạo của HDBank trong năm 2009, khoản 7 điểm 7.7 về việc “đầu tư, góp vốn vào các công ty có hoạt động hiệu quả, có tiềm năng phát triển. Mặt khác, tiến hành thành lập các công ty trực thuộc hoặc góp vốn thành lập các công ty cổ phần do HDBank và các cổ đông chiến lược cùng định hướng với HDBank để nắm quyền chi phối như: công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, công ty bảo vệ, công ty quản lý và khai thác tài sản, công ty cho thuê tài chính,... Tổng vốn dự kiến dành cho các khoản đầu tư, góp vốn này khoảng 40% vốn điều lệ”

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến việc tham gia góp vốn, mua cổ phần và đầu tư thành lập hoặc góp vốn thành lập mới các công ty:

- Công ty dịch vụ bảo vệ;
- Công ty quản lý và khai thác tài sản;
- Công ty quản lý quỹ;
- Công ty chứng khoán;
- Một số công ty khác.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99,97% đồng ý; 0,03% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

VII. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI:

1. **Tên tổ chức phát hành:** Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP.HCM
 - Trụ sở chính: 58 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, TP.HCM, Việt Nam
 - Điện thoại: (84) 6 2915 916 Fax: (84) 6 2915 900
2. **Thông tin về trái phiếu:**
 - Tên trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Nhà TP.HCM
 - Mệnh giá: 1.000.000 đồng/trái phiếu
 - Kỳ hạn: Tối đa 2 năm
 - Lãi suất: Do Hội đồng quản trị HDBank quyết định tại thời điểm phát hành.
 - Kỳ hạn trả lãi: Định kỳ hàng năm

- Thời hạn chuyển đổi: Do Hội đồng quản trị HDBank quyết định trong giai đoạn từ năm 2009 đến năm 2010. Đại hội ủy quyền cho HĐQT chọn thời điểm thích hợp để chuyển đổi.
- Tỷ lệ chuyển đổi: 1:100 (Một trái phiếu mệnh giá 1.000.000 đồng sẽ được chuyển đổi thành 100 cổ phiếu phổ thông mệnh giá 10.000 đồng).
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
- Số lượng phát hành: 1.000.000 trái phiếu
- Giá phát hành: 1.000.000 đồng/trái phiếu
- Tỷ lệ phân phối cho cổ đông hiện hữu: 1.000.000 trái phiếu (chiếm tỷ lệ 100% tổng số lượng phát hành). Cổ đông sở hữu 01 cổ phần (10.000đ theo mệnh giá) được nhận 01 quyền mua. Cứ 155 quyền mua (sở hữu cổ phiếu với tổng giá trị theo mệnh giá 1.550.000 đồng) sẽ được mua 1 trái phiếu chuyển đổi (1.000.000đ). Số lượng trái phiếu chuyển đổi được mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.
- Thời gian phát hành dự kiến: Trong năm 2009, Đại hội ủy quyền cho HĐQT chọn thời điểm thích hợp để phát hành trái phiếu chuyển đổi.

3. Phương thức phân phối và chuyển nhượng quyền mua:

Trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua trái phiếu chuyển đổi hoặc thực hiện không hết và số lượng trái phiếu còn thừa do làm tròn (khi thực thì quyền mua, nếu có) thì quyền mua đó sẽ được Hội đồng quản trị HDBank quyết định bán cho cổ đông khác hoặc ra bên ngoài với giá không thấp hơn mệnh giá theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4. Phương thức phát hành:

Trái phiếu chuyển đổi được phát hành thông qua đại lý phát hành. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị phát hành.

5. Sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu chuyển đổi HDBank:

- Nguồn vốn 1.000 tỉ đồng từ phát hành Trái phiếu chuyển đổi sẽ sử dụng vào các mục đích:
 - Sử dụng khoảng 600 tỉ đồng cho vay trung hạn trên thị trường 1 trong khuôn khổ gói giải pháp kích cầu 900 tỉ đồng; hiện đã bắt đầu triển khai thực hiện. Lãi suất bình quân đầu ra khoảng 11,5%/năm.
 - Sử dụng khoảng 200 tỉ cho vay ngắn hạn để tài trợ vốn lưu động, tài trợ xuất nhập khẩu. Lãi suất bình quân dự kiến là 10%/năm.
 - Số còn lại 200 tỉ để kinh doanh và đầu tư vào Trái phiếu trung dài hạn (mua/bán trái phiếu trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), bao gồm trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu đô thị HCM và Hà nội, trái phiếu Ngân hàng phát triển VN, trái phiếu của một số tổng công ty lớn như EVN, VINASHIN, LILAMA, Dầu khí,... với tỷ suất sinh lợi bình quân tối thiểu 8,2%/năm.

Đại hội thông qua Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2009 và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc phát hành trái phiếu chuyển đổi theo phương án trên,

đồng thời Đại hội cổ đông cũng ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh những nội dung cần thiết để đảm bảo phương án phù hợp pháp luật, những quy định hiện hành và thực tế kinh doanh. Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

VIII. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN ĐỀ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 1.550 TỶ ĐỒNG LÊN 3.000 TỶ ĐỒNG QUA 2 GIAI ĐOẠN, cụ thể như sau:

1) **Giai đoạn 1:** Tăng vốn điều lệ từ 1.550 tỉ đồng lên 2.000 tỉ đồng thông qua chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu và CBCNV hoặc chuyển từ trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu.

a. **Phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu và CBCNV:**

- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 VNĐ/cổ phần
- Số lượng chào bán : 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu) cổ phần.

Trong đó:

a.1 Chào bán cho cổ đông hiện hữu:

- Số lượng cổ phần chào bán: 40.000.000 (Bốn mươi triệu) cổ phần.
 - Tổng giá trị cổ phần chào bán theo mệnh giá: 400.000.000.000 (Bốn trăm tỉ đồng)
 - Giá chào bán: 10.000 VNĐ/cổ phần
 - Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách người sở hữu cuối cùng tại thời điểm chốt danh sách để nhận quyền mua cổ phần.
 - Phương thức chào bán: Chào bán theo phương thức thực hiện quyền.
 - Tỷ lệ thực hiện quyền: 4 : 1,03
- Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu là 4 : 1,03 nghĩa là mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền mua, 04 quyền mua sẽ được mua thêm 1,03 cổ phần mới. Quyền mua cổ phần sẽ được phân phối theo danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày chốt danh sách phân bổ quyền mua. Số cổ phần chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị.
- Xử lý số cổ phần chưa chào bán hết (nếu có), số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) và số cổ phiếu không được thực hiện quyền phát sinh từ cổ phiếu quỹ (nếu có):

Toàn bộ số cổ phần phát sinh như trên (nếu có), ĐHCĐ giao cho Hội đồng quản trị tiếp tục chào bán cho các nhà đầu tư khác với mức giá và điều kiện chào bán phù hợp, nhưng không thấp hơn mệnh giá.

a.2 Chào bán cho CBCNV:

- Số lượng cổ phần chào bán tối đa: 5.000.000 (Năm triệu) cổ phần.
- Tổng giá trị cổ phần chào bán tối đa theo mệnh giá: 50.000.000.000 (Năm mươi tỉ đồng)

- Giá chào bán dự kiến: 10.000 VNĐ/cổ phần
Trong trường hợp cần thiết, giao cho HĐQT điều chỉnh mức giá chào bán theo các quy định của pháp luật nhưng không thấp hơn 10.000 VNĐ/cổ phần
- Đối tượng chào bán: CBCNV của HDBank
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng cổ phần chào bán tối đa cho CBCNV, xây dựng tiêu chí, lựa chọn CBCNV, quyết định số lượng cổ phần được mua cho từng CBCNV và tổ chức thực hiện theo các quy định của pháp luật.
- Phương thức chào bán: Chào bán trực tiếp.
- Xử lý số cổ phần chưa được đặt mua hết khi kết thúc đợt chào bán:
Sau khi kết thúc đợt chào bán mà số lượng cổ phần chưa được chào bán hết, HĐQT sẽ tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác theo mức giá và điều kiện chào bán phù hợp, nhưng không thấp hơn mệnh giá, đồng thời xin phép UBCK Nhà nước cho gia hạn thời gian chào bán nếu thấy cần thiết.
- Thời gian chào bán dự kiến: Trong năm 2009
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để đảm bảo cho sự thành công của đợt chào bán.

b. Phương án chuyển từ trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu:

Trường hợp cổ phần chưa bán hết, kể cả đã xử lý số cổ phần chưa đặt mua hết như trên hoặc không thực hiện phát hành cổ phiếu giai đoạn 1, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chuyển đổi một phần hay toàn bộ trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu với số lượng phù hợp cho đợt tăng vốn này (nếu trái phiếu chuyển đổi đã được phát hành trước đó).

- c.** Trường hợp kết thúc thời gian chào bán kể cả gia hạn (nếu có) mà số cổ phần vẫn chưa được chào bán hết và việc chuyển đổi trái phiếu sang cổ phiếu vẫn chưa thực hiện đủ theo số lượng cổ phần phát hành đã công bố trong đợt tăng vốn này, thì số cổ phần còn lại được coi như chưa phát hành và tổng số cổ phần chào bán của đợt này sẽ được tính giảm theo số lượng tương ứng, số còn lại sẽ được tiếp tục thực hiện trong giai đoạn sau.

Đại hội thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 1.550 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

Riêng với phương án chào bán cho CBCNV (Giai đoạn 01), sau khi tách phiếu biểu quyết của cổ đông là CNCNV, tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

- 2) Giai đoạn 2:** Tăng vốn điều lệ từ 2.000 tỉ đồng lên 3.000 tỉ đồng thông qua việc chào bán cổ phần cho đối tác chiến lược, hoặc chuyển từ trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu.

a. Phương án chào bán cổ phần cho đối tác chiến lược:

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

- Mệnh giá: 10.000 VNĐ/cổ phần
- Số lượng chào bán: 100.000.000 (Một trăm triệu) cổ phần.
- Tổng giá trị cổ phần chào bán theo mệnh giá:
1.000.000.000.000 (Một ngàn tỉ đồng)
- Giá chào bán: Ủy quyền cho HĐQT quyết định giá chào bán, nhưng không thấp hơn mệnh giá cho đối tác chiến lược phù hợp với tình hình thực tế của thị trường, đảm bảo lợi ích của HDBank và của cổ đông.
- Đối tượng chào bán: Cổ đông chiến lược trong nước và nước ngoài.
ĐHĐCĐ giao cho HĐQT xây dựng tiêu chí, tìm kiếm và đàm phán với đối tác chiến lược. Ưu tiên các đối tác là tổ chức có uy tín, quy mô hoạt động lớn trong ngành tài chính, bảo hiểm, ngân hàng, có khả năng hỗ trợ HDBank trong hoạt động kinh doanh.
- Phương thức chào bán: Chào bán riêng lẻ.
- Xử lý số cổ phần chưa được đặt mua hết (nếu có):
Sau khi kết thúc đợt chào bán mà số lượng cổ phần chưa được chào bán hết, HĐQT sẽ gia hạn thời gian chào bán và tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác theo mức giá và điều kiện chào bán phù hợp, nhưng không thấp hơn mệnh giá, đồng thời xin phép UBCK Nhà nước cho gia hạn thời gian chào bán nếu thấy cần thiết.
- Thời gian chào bán dự kiến: Trong năm 2009

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp, đảm bảo cho sự thành công của đợt chào bán.

b. Phương án chuyển một phần từ trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu:

Trường hợp cổ phần chưa bán hết, kể cả đã xử lý số cổ phần chưa đặt mua hết như trên hoặc không thực hiện phát hành cổ phiếu giai đoạn 2, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chuyển đổi một phần hay toàn bộ số lượng từ trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu (nếu trái phiếu chuyển đổi đã được phát hành trước đó).

- c. Trường hợp kết thúc thời gian chào bán kể cả gia hạn (nếu có) mà số cổ phần vẫn chưa được chào bán hết và việc chuyển đổi trái phiếu sang cổ phiếu vẫn chưa thực hiện đủ như đợt tăng vốn này, thì số cổ phần còn lại được coi như chưa phát hành và tổng số cổ phần chào bán của đợt này sẽ được tính giảm theo số lượng tương ứng. Phần tăng vốn chưa thực hiện để đạt 3.000 tỉ sẽ được chuyển sang tăng vốn năm 2010.

3) Sử dụng vốn điều lệ năm 2009:

- a. Góp vốn, mua cổ phần: Sử dụng tối đa 1.200 tỷ đồng (40% VDL).

Nhằm tạo điều kiện phát triển hoạt động kinh doanh, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội, HDBank dự kiến sử dụng tối đa khoảng 1.200 tỷ đồng VDL để góp vốn, mua cổ phần đối với các đơn vị kinh tế có tiềm năng.

Số dư góp vốn, mua cổ phần đến 31/12/2008 của HDBank là 284 tỷ đồng, giá trị dự kiến tăng thêm trong năm 2009 là 916 tỷ đồng.

- b. Trang bị tài sản cố định (TSCĐ): phục vụ cho mục tiêu mở rộng mạng lưới hoạt động, hiện đại hóa công nghệ ngân hàng: Sử dụng tối đa 1.200 tỷ đồng (40% VDL).

Theo quy định tại điều 88 - Luật các tổ chức tín dụng, điều 7 - Chế độ tài chính đối với các tổ chức tín dụng: các tổ chức tín dụng được mua, đầu tư vào TSCĐ theo nguyên tắc không vượt quá 50% vốn tự có. HDBank dự kiến sử dụng 1.200 tỷ đồng VDL để mua sắm, xây dựng Trụ sở chính và các Chi nhánh, Phòng Giao dịch, trang bị TSCĐ, đầu tư công nghệ thông tin.

Giá trị còn lại của TSCĐ đến 31/12/2008: 150 tỷ đồng, giá trị TSCĐ đang đầu tư dở dang là 218 tỷ đồng, giá trị TSCĐ dự kiến đầu tư tăng thêm tối đa trong năm 2008: 832 tỷ đồng.

- c. Bổ sung nguồn vốn trung, dài hạn: Sử dụng tối thiểu 600 tỷ đồng (20% VDL)

HDBank dự kiến sử dụng 600 tỷ đồng VDL để bổ sung nguồn vốn trung, dài hạn nhằm tạo điều kiện phát triển hoạt động đầu tư trái phiếu, mở rộng cho vay trung, dài hạn, đặc biệt là cho vay trung, dài hạn mua nhà trả góp dành cho cán bộ công nhân viên.

Đại hội thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 1.550 tỷ đồng lên 3.000 tỷ đồng như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

4) Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng, triển khai và trình hồ sơ tăng vốn chi tiết gửi cho Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban chứng khoán chấp thuận, đồng thời tổ chức thực hiện công tác tăng vốn điều lệ ở cả hai giai đoạn cho phù hợp với những nội dung cơ bản của phương án tăng vốn điều lệ này.

Sau khi kết thúc các giai đoạn chào bán, ủy quyền cho HĐQT sửa đổi Điều 19 (quy định về vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông) tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của HDBank theo số vốn tăng lên thực tế, đồng thời tiến hành đăng ký lại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng với NHNN theo quy định chung của pháp luật.

Đại hội thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện công tác tăng vốn điều lệ năm 2009 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

IX. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA DỰ THẢO SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ HDBank;

Đại hội thống nhất biểu quyết thông qua toàn bộ nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ HDBank theo đề nghị tại Tờ trình. Các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ nêu trên sẽ có hiệu lực từ ngày có quyết định phê duyệt của NHNN Việt Nam. Ngoài ra, Đại hội ủy quyền toàn bộ cho HĐQT tiếp tục rà soát, quyết định các vấn đề cần bổ sung, chỉnh sửa nhằm phù hợp quy định pháp luật, hướng dẫn của NHNN và tạo sự linh hoạt, thuận lợi cho hoạt động quản trị, kiểm soát, điều hành để trình Thống đốc NHNN chuẩn y.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

X. THÔNG QUA KẾT QUẢ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ nhiệm kỳ 2007 – 2012 như sau:

1. Đại hội thống nhất với kết quả biểu quyết thành viên HĐQT và Ban kiểm soát và kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

a. Miễn nhiệm các thành viên HĐQT và Thành viên BKS:

- | | |
|---------------------------|------------------------------|
| - Ông Cao Duy Đông | Thành viên Hội đồng Quản trị |
| - Bà Đoàn Trần Phương Lan | Thành viên Hội đồng Quản trị |
| - Ông Nguyễn Khắc phong | Thành viên Hội đồng Quản trị |
| - Bà Lê Thị Tuyết Anh | Thành viên Ban Kiểm soát |

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100,00% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

b. Danh sách ứng cử viên trúng cử thành viên HĐQT:

	Tỷ lệ	Số phiếu biểu quyết đồng ý	
Ông Lưu Đức Khánh	53,561%	76.831.291	Trúng cử

2. Đại hội giao HĐQT chỉ đạo thực hiện các hồ sơ, thủ tục theo đúng trình tự quy định để trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét chuẩn y kết quả trúng cử thành viên HĐQT đối với ông Lưu Đức Khánh.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2008 HDBank thống nhất ủy nhiệm cho Hội Đồng Quản Trị có kế hoạch và biện pháp chỉ đạo cụ thể, tích cực động viên tập thể cán bộ nhân viên HDBank cùng ra sức thực hiện thắng lợi các nội dung mà Đại Hội đồng Cổ đông đã quyết nghị trên đây.
2. Đại Hội Cổ đông thường niên 2008 kêu gọi sự ủng hộ, hợp tác của toàn thể Quý Vị Cổ đông HDBank nhằm góp phần đưa Ngân Hàng tiếp tục giữ vững những thành quả đã đạt được; phát triển vững chắc và đạt hiệu quả toàn diện hơn trong năm 2008 cũng như trong giai đoạn sắp đến.
3. Nghị quyết này đã có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc HDBank có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- NHNN/TP "để báo cáo"
- Toàn thể cổ đông "để thông báo"
- HĐQT-BKS-Ban TGD
- Lưu VP HĐQT



NGUYỄN HỮU THÀNH